TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9–HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **222**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 238/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988, số CCCD: 001088031511 cấp ngày 25/4/2025

- Bị đơn: Chị Phùng Thị L, sinh năm 1993, số CCCD: 0011930016045 cấp ngày 24/7/2021

Cùng địa chỉ: Thôn D L, xã Q O, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Phùng Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Phùng Thị L.

2.2. Con chung: có 03 con chung là cháu Nguyễn Đ Ph, sinh ngày 23/07/2012; cháu Nguyễn Đoan Tr, sinh ngày 26/03/2014; cháu Nguyễn Đ T, sinh ngày 21/01/2021. Giao ba cháu là cháu Ph, cháu Tr, cháu T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị L được quyền qua lại, chăm sóc, thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

2.3. Tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có

2.4. Án phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Đ đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Hà Nội theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0010066 ngày 03/10/2025, nay được khấu trừ vào số tiền anh Đ phải nộp. Hoàn trả anh Đ số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 9
- UBND xã Q O;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yến